

Câu 296: Khi điều khiển xe ô tô số tự động, đồng chí sử dụng chân như thế nào là đúng?

1. Chân trái điều khiển bàn đạp phanh, chân phải điều khiển bàn đạp ga.
2. Sử dụng chân phải để điều khiển bàn đạp phanh và bàn đạp ga.
3. Sử dụng chân trái để điều khiển bàn đạp phanh và bàn đạp ga.

Câu 297: Khi đỗ xe ô tô số tự động, đồng chí phải thực hiện các thao tác như thế nào?

1. Chân phải đạp bàn đạp phanh chân hết hành trình, chuyển cần số về vị trí P, kéo phanh tay và nhả bàn đạp phanh chân.
2. Chân trái đạp bàn đạp phanh chân, tay phải cầm cần số đẩy cần số hết về phía trước, kéo phanh tay.
3. Cả hai ý trên.

Câu 298: Khi lái xe ô tô trên mặt đường lồi lõm, đồng chí phải thực hiện thao tác như thế nào?

1. Tăng tốc độ cho xe lướt qua nhanh.
2. Giảm tốc độ, về số thấp và giữ đều ga.
3. Cả hai ý trên.

Câu 299: Khi lái xe ô tô số sàn lên dốc muốn dừng xe, đồng chí cần thực hiện thao tác nào?

1. Bật xi nhan, đi sát vào lề bên trái hoặc bên phải; nhả bàn đạp ga; đạp nhẹ phanh và lái xe vào chỗ định dừng; về số 1, khi xe đã dừng, đạp phanh chân, kéo phanh tay và chèn bánh xe chắc chắn an toàn.

2. Bật xi nhan phải, đi sát lề đường bên phải; đạp hết hành trình bàn đạp ly hợp và phanh cho xe dừng hẳn, kéo hết hành trình phanh tay, về số 0, có thể sử dụng chèn bánh xe để đảm bảo an toàn.

3. Bật xi nhan phải, đi sát vào lề đường bên phải; đạp phanh sớm và mạnh hơn lúc dừng xe trên đường bằng để đi với tốc độ chậm đến mức dễ dàng dừng lại được; về số 0 để xe đi đến chỗ dừng, khi xe đã dừng, kéo phanh tay.

Câu 300: Khi lái xe ô tô vào ban đêm, đồng chí phải xử lý như thế nào?

1. Di chuyển với tốc độ phù hợp, giữ khoảng cách an toàn; sử dụng hợp lý chế độ đèn chiếu sáng (xa, gần); không nhìn trực diện vào đèn của xe ngược chiều; dừng xe nghỉ ngơi khi cảm thấy mệt mỏi.

2. Di chuyển với tốc độ phù hợp, giữ khoảng cách an toàn; sử dụng hợp lý chế độ đèn chiếu sáng (xa, gần); quan sát trực diện vào đèn của xe ngược chiều; dừng xe nghỉ ngơi khi cảm thấy mệt mỏi.

Câu 301: Muốn vượt xe khác trong khu đô thị, đồng chí phải xử lý như thế nào?

1. Chỉ được vượt ở đoạn đường cho phép vượt.
2. Bật xi nhan trái, có thể sử dụng còi (từ 22 giờ đến 5 giờ chỉ được báo hiệu xin vượt bằng đèn).
3. Chỉ được vượt khi không có chướng ngại vật phía trước, không có xe chạy ngược chiều; xe chạy trước đã tránh về bên phải và không có tín hiệu vượt xe khác.
4. Cả ba ý trên.

Câu 302: Khi điều khiển xe ô tô lên, xuống phà, đồng chí phải xử lý như thế nào?

1. Ô tô chỉ lên, xuống phà với duy nhất người lái xe bên trong, trừ trường hợp có người già, yếu, bệnh tật phải tuân thủ theo hướng dẫn của nhân viên bến phà.

2. Nên sử dụng cách lái chéo xe khi lên, xuống phà.

3. Sử dụng cách đỗ xe trên đường khi xe ô tô ở trên phà.

4. Cả ba ý trên.

Câu 303: Các biện pháp tiết kiệm nhiên liệu khi chạy xe?

1. Bảo dưỡng xe theo định kỳ và có kế hoạch lộ trình trước khi chạy xe.

2. Kiểm tra áp suất lốp theo tiêu chuẩn, chạy xe với tốc độ phù hợp tình trạng mặt đường và mật độ giao thông trên đường.

3. Chở đúng số người và tải trọng theo thiết kế của xe.

4. Cả ba ý trên.

Câu 304: Khi lái xe ô tô vào ban đêm trên đoạn đường đèo dốc, đồng chí phải làm gì?

1. Kiểm tra an toàn kỹ thuật xe trước khi vào đoạn đường đèo dốc.

2. Giảm tốc độ, về số thấp, giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước; sử dụng hợp lý chế độ đèn chiếu sáng (xa, gần); không nhìn trực diện vào đèn của xe ngược chiều.

3. Chú ý tín hiệu đèn, còi của xe đi ngược chiều và hệ thống báo hiệu đường bộ; xe xuống dốc phải nhường đường cho xe lên dốc.

4. Cả ba ý trên.

Câu 305: Khi điều khiển xe ô tô số tự động đi vào đoạn đường trơn trượt, đồng chí phải xử lý như thế nào?

1. Về số thấp, kết hợp phanh chân để giảm tốc độ.

2. Giữ nguyên số D, kết hợp phanh tay để giảm tốc độ.

3. Về số N, kết hợp phanh chân để giảm tốc độ.

Câu 306: Trong những trường hợp nào dưới đây, đồng chí phải cho xe giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn?

1. Qua cầu, cống hẹp, khi xuống dốc, mặt đường trơn trượt, lầy lội, có nhiều đất, đá, cát bụi.

2. Qua khu vực trường học vào giờ học sinh đến trường hoặc tan trường, khu vực đông dân cư, nhà máy, công sở tập trung bên đường.

3. Khi có người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường.

4. Cả ba ý trên.

Câu 307: Khi điều khiển xe ô tô xuống dốc trong điều kiện đường trơn trượt, đồng chí phải làm thế nào?

1. Giảm tốc độ, về số thấp; đi vào vệt bánh xe trước; hạn chế đánh lái, phanh gấp; giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước; nếu dốc quá dài phải dừng xe, tắt máy xe để giảm nhiệt độ cho động cơ và cơ cấu phanh.

2. Về số thấp, tăng ga, giữ khoảng cách với xe phía trước, phanh gấp và đánh lái; nếu dốc quá dài phải dừng xe, tắt động cơ để giảm nhiệt độ cho động cơ và cơ cấu phanh.

Câu 308: Khi điều khiển xe ô tô tránh nhau ở đường nhỏ hoặc vào cua mà bánh xe bị chệch khỏi đường, đồng chí cần phải thao tác như thế nào?

1. Giảm tốc độ, đánh lái một góc nhỏ để từ từ đưa xe trở lại làn đường.

2. Tăng ga, đánh hết lái để nhanh chóng đưa xe trở về làn đường quy định.

Câu 309: Khi xe ô tô cùng chiều phía trước có tín hiệu rẽ phải, đồng chí phải xử lý như thế nào?

1. Giảm tốc độ, giữ khoảng cách và nhường đường cho xe cùng chiều rẽ phải.

2. Quan sát nếu thấy có khoảng trống thì nhanh chóng tăng tốc độ đi qua.

Câu 310: Tại ngã tư giao nhau không có tín hiệu đèn, muốn cho xe đi thẳng, đồng chí phải xử lý như thế nào?

1. Giảm tốc độ, chú ý quan sát phương tiện tới từ các hướng, khi thấy an toàn cho xe di chuyển qua nút giao, chú ý nhường đường cho người đi bộ.

2. Tăng tốc độ, nhanh chóng cho xe qua nơi giao nhau, chú ý nhường đường cho người đi bộ.

3. Báo hiệu bằng đèn, còi, tăng tốc độ, nhanh chóng cho xe qua nơi giao nhau, chú ý nhường đường cho người đi bộ.

Câu 311: Khi muốn quay đầu xe tại nơi đường đôi, đồng chí cần xử lý như thế nào?

1. Chú ý quan sát các phương tiện tới gần phía trước và phía sau, đảm bảo an toàn, bật xi nhan trái, duy trì tốc độ chậm và đánh lái sang trái để quay đầu xe.

2. Nhìn về phía trước, trả dần lái trước khi xe song song với làn đường, tăng dần tốc độ và đi đúng làn đường theo quy định.

3. Cả hai ý trên.

Câu 312: Khi xe gặp sự cố kỹ thuật trên đường cao tốc, đồng chí phải xử lý như thế nào?

1. Bật tín hiệu đèn khẩn cấp, kiểm tra an toàn xung quanh xe, nếu đủ điều kiện nhanh chóng đưa xe vào làn khẩn cấp.

2. Sử dụng các thiết bị cảnh báo như chóp nón, biển báo... đặt phía sau xe để cảnh báo các phương tiện.

3. Gọi số điện thoại khẩn cấp của đường cao tốc để được hỗ trợ khi xe không thể di chuyển.

4. Cả ba ý trên.

Câu 313: Khi đi từ đường nhánh ra đường chính, đồng chí phải xử lý như thế nào là đúng?

1. Giảm tốc độ, chú ý quan sát, bật đèn tín hiệu báo hướng rẽ, nhường đường cho xe trên đường chính từ bất kỳ hướng nào tới.

2. Nháy đèn, bấm còi để xe đi trên đường chính biết và tăng tốc độ cho xe đi ra đường chính.

3. Quan sát xe đang đi trên đường chính, nếu là xe có kích thước lớn hơn thì nhường đường, xe có kích thước nhỏ hơn thì tăng tốc độ cho xe đi ra đường chính.

Câu 314: Đồng chí phải xử lý như thế nào khi xe ô tô bị nổ lốp trên đường?

1. Giữ bình tĩnh, hạn chế phanh gấp, giảm tốc độ từ từ và tìm cách di chuyển xe vào lề đường.
2. Bật tín hiệu cảnh báo, sử dụng các thiết bị cảnh báo an toàn như chóp nón, biển báo...đặt phía sau xe để cảnh báo các phương tiện.
3. Thay thế lốp dự phòng hoặc gọi người trợ giúp.
4. Cả ba ý trên.

Câu 315: Khi đang lái xe ô tô, nếu có nhu cầu sử dụng điện thoại, đồng chí phải thực hiện như thế nào?

1. Giảm tốc độ để đảm bảo an toàn với xe phía trước và sử dụng điện thoại liên lạc.
2. Giảm tốc độ để dừng xe ở nơi cho phép, sau đó sử dụng điện thoại.
3. Tăng tốc độ để cách xa xe phía sau và sử dụng điện thoại để liên lạc.

Câu 316: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng như hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



1. Hệ thống túi khí an toàn gặp sự cố.

2. Phanh tay đang hãm hoặc thiếu dầu phanh.
3. Phanh tay đang hãm.
4. Cảnh báo bật hệ thống hỗ trợ đỗ xe.

Câu 317: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



1. Hệ thống túi khí an toàn gặp sự cố.
2. Nhiệt độ nước làm mát quá mức cho phép.
3. Phanh tay đang hãm.
4. Cửa xe đang mở.

Câu 318: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



1. Áp suất dầu ở mức thấp.
2. Thiếu dầu phanh.
3. Nhiệt độ nước làm mát quá mức cho phép.
4. Phanh tay đang hãm.

Câu 319: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



1. Cửa xe đóng chưa chặt.
2. Cảnh báo nhiệt độ quá nóng.
3. Bộ nạp ắc quy gặp sự cố kỹ thuật.
4. Dầu bôi trơn bị thiếu.

Câu 320: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



1. Thiếu dầu phanh, phanh tay đang hãm.
2. Hệ thống túi khí an toàn gặp sự cố.
3. Chưa thắt dây an toàn.
4. Cửa xe đóng chưa chặt hoặc có cửa chưa đóng.

Câu 321: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



1. Báo hiệu thiếu dầu phanh.
2. Áp suất lốp không đủ.
3. Đang hãm phanh tay.
4. Sắp hết nhiên liệu.

Câu 322: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



1. Cảnh báo hệ thống túi khí an toàn gặp sự cố.
2. Bộ nạp ắc quy gặp sự cố kỹ thuật.
3. Cảnh báo đến thời gian cần bảo dưỡng xe.
4. Cảnh báo nhiệt độ động cơ quá nóng.

Câu 323: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



1. Hệ thống túi khí gặp sự cố.
2. Chưa thắt dây an toàn.
3. Cảnh báo đến thời hạn cần bảo dưỡng.
4. Cửa đóng chưa chặt, có cửa chưa đóng.

Câu 324: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



1. Thiếu dầu phanh.
2. Phanh tay đang hãm.
3. Cảnh báo hệ thống chống bó cứng phanh bị lỗi.
4. Cảnh báo nhiệt độ khi động cơ quá nóng.

Câu 325: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



1. Cảnh báo nhiệt độ động cơ quá nóng.
2. Cảnh báo hệ thống túi khí gặp sự cố.
3. Chưa thắt dây an toàn.
4. Cảnh báo đến thời gian cần bảo dưỡng.

Câu 326: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



1. Cảnh báo đến thời gian cần bảo dưỡng xe.
2. Cảnh báo nhiệt độ động cơ quá nóng.
3. Cảnh báo hệ thống phanh bị lỗi.
4. Cảnh báo lỗi hộp số tự động.

Câu 327: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



1. Hệ thống túi khí gặp sự cố.
2. Cảnh báo khóa vô lăng.
3. Cảnh báo lỗi hệ thống phanh.
4. Cảnh báo đến thời gian cần bảo dưỡng.

Câu 328: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



1. Báo hiệu hệ thống túi khí đã bật.
2. Báo hiệu đèn chiếu sáng xa đã bật.
3. Báo hiệu chế độ lái tiết kiệm nhiên liệu đã bật.
4. Báo hiệu đèn cảnh báo khoảng cách đã bật.

Câu 329: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



1. Cảnh báo áp suất dầu ở mức thấp.
2. Cảnh báo động cơ gặp sự cố.
3. Cảnh báo áp suất dầu ở mức thấp.
4. Cảnh báo hệ thống chiếu sáng gặp sự cố.

Câu 330: Nút bấm biểu tượng như hình vẽ trên xe ô tô có ý nghĩa như thế nào?



1. Báo hiệu xin đường cho xe đi thẳng.
2. Báo hiệu hệ thống phanh bị lỗi.
3. Báo hiệu xe đang ở tình huống nguy hiểm.
4. Báo hiệu đến thời gian cần bảo dưỡng.

Câu 331: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



1. Báo hiệu hệ thống chiếu sáng gặp sự cố.
2. Báo hiệu đèn chiếu gần được bật.
3. Báo hiệu đèn sương mù được bật.
4. Báo hiệu đèn chiếu xa được bật.

Câu 332: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



1. Báo hiệu đèn sương mù được bật.
2. Báo hiệu đèn chiếu sáng gần được bật.
3. Báo hiệu đèn chiếu sáng xa được bật.
4. Báo hiệu hệ thống chiếu sáng gặp sự cố.

Câu 333: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



1. Báo hiệu động cơ gặp sự cố.
2. Báo hiệu có cặn bẩn trong bộ lọc dầu.
3. Báo hiệu đèn báo sấy nóng bugi.
4. Báo hiệu áp suất dầu ở mức độ thấp.

Câu 334: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



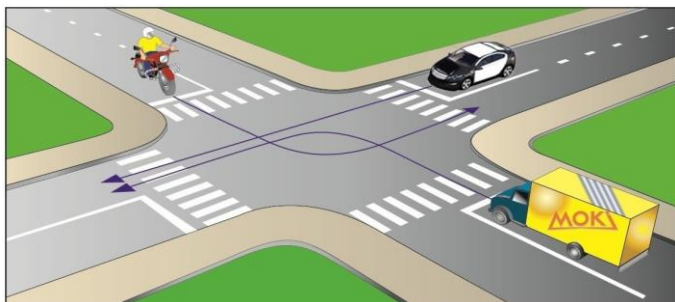
1. Cảnh báo động cơ gặp sự cố.
2. Cảnh báo lỗi bộ lọc nhiên liệu.
3. Cảnh báo áp suất lốp không đủ.
4. Cảnh báo áp suất dầu ở mức độ thấp.

Câu 335: Khi động cơ đã hoạt động, bảng đồng hồ xuất hiện biểu tượng hình vẽ dưới đây, báo hiệu tình trạng như thế nào của xe?



1. Cảnh báo đến thời điểm cần bảo dưỡng.
2. Cảnh báo trợ lực lái điện bị lỗi.
3. Cảnh báo phanh tay đang hãm.
4. Cảnh báo hệ thống túi khí gặp sự cố.

Câu 336: Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



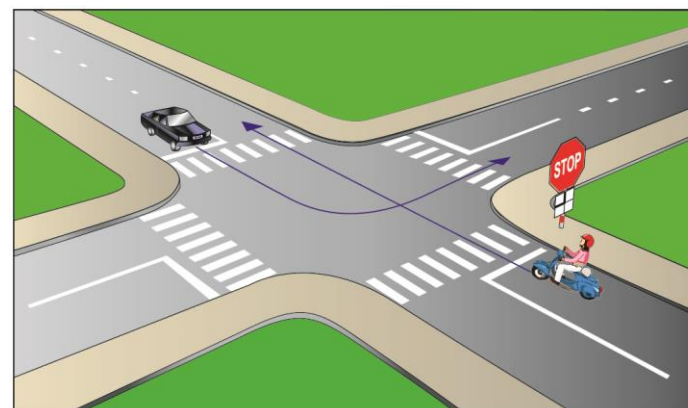
1. Xe ô tô tải, xe ô tô con, xe mô tô.
2. Xe ô tô con, xe ô tô tải, xe mô tô.
3. Xe mô tô, xe ô tô con, xe ô tô tải.
4. Xe ô tô con, xe mô tô, xe ô tô tải.

Câu 337: Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này?



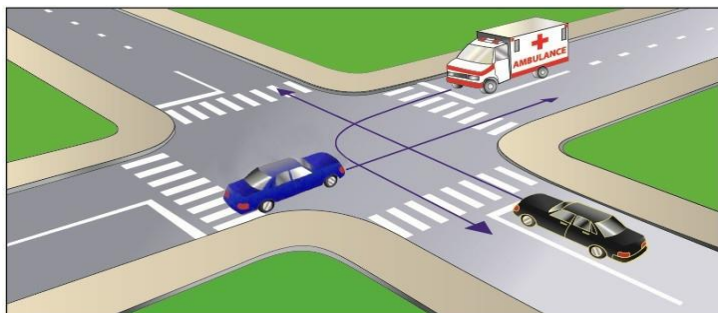
1. Xe ô tô con.
2. Xe ô tô tải.

Câu 338: Trong trường hợp này xe nào được quyền đi trước?



1. Xe mô tô.
2. Xe ô tô con.

Câu 339: Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



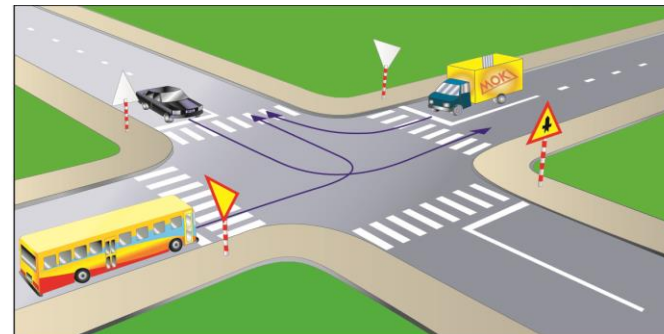
1. Xe ô tô con màu xanh, xe cứu thương, xe ô tô con màu đen.
2. Xe cứu thương, xe ô tô con màu đen, xe ô tô con màu xanh.
3. Xe ô tô con màu đen, xe ô tô con màu xanh, xe cứu thương.

Câu 340: Xe nào phải nhường đường trong trường hợp này?



1. Xe ô tô con.
2. Xe của đồng chí.
3. Xe ô tô tải.

Câu 341: Xe nào phải nhường đường đi cuối cùng qua nơi giao nhau này?



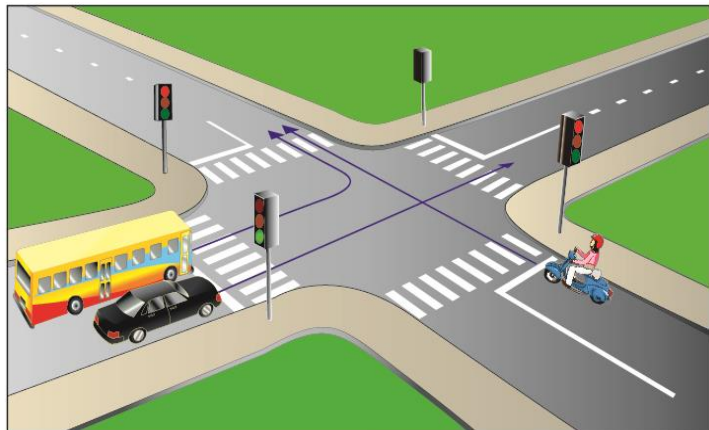
1. Xe ô tô khách.
2. Xe ô tô tải.
3. Xe ô tô con.

Câu 342: Xe ô tô tải phía trước có tín hiệu xin chuyển làn đường, đồng chí xử lý như thế nào?



1. Bật tín hiệu chuyển sang làn đường bên trái để vượt xe ô tô tải.
2. Bấm còi báo hiệu và vượt xe ô tô tải trên làn đường của mình.
3. Giảm tốc độ, nhường đường cho xe ô tô tải.

Câu 343: Theo tín hiệu đèn, xe nào được phép đi?



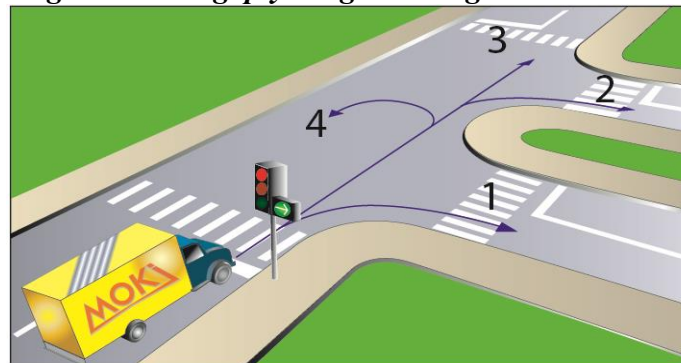
1. Xe ô tô con và xe ô tô khách. 2. Xe mô tô.

Câu 344: Theo tín hiệu đèn, xe nào phải dừng lại là đúng quy tắc giao thông?



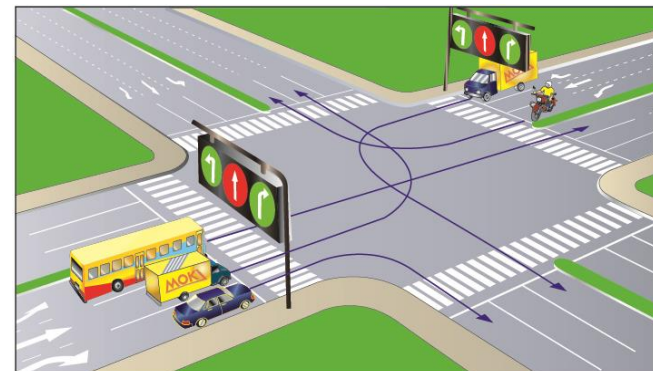
1. Xe ô tô khách, xe mô tô. 3. Xe ô tô con, xe ô tô tải.
2. Xe ô tô tải, xe mô tô.

Câu 345: Theo tín hiệu đèn, xe ô tô tải đi theo hướng nào là đúng quy tắc giao thông?



1. Hướng 2, 3 và 4. 3. Hướng 1 và 2.
2. Hướng 1. 4. Hướng 3 và 4.

Câu 346: Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



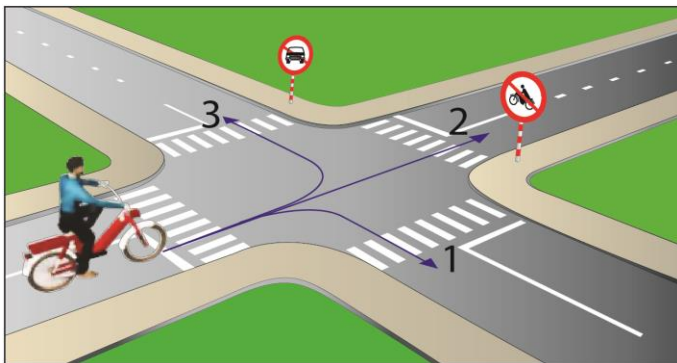
1. Xe ô tô khách, xe ô tô tải, xe mô tô.
2. Xe ô tô tải, xe ô tô con, xe mô tô.
3. Xe ô tô khách, xe ô tô con, xe mô tô.

Câu 347: Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



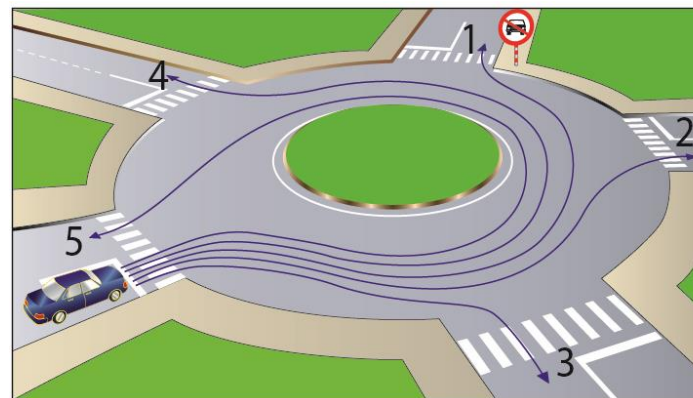
1. Xe ô tô khách, xe ô tô tải, xe mô tô, xe ô tô con.
2. Xe ô tô con, xe ô tô khách, xe ô tô tải, xe mô tô.
3. Xe mô tô, xe ô tô tải, xe ô tô khách, xe ô tô con.
4. Xe mô tô, xe ô tô tải, xe ô tô con, xe ô tô khách.

Câu 348: Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe gắn máy đi được?



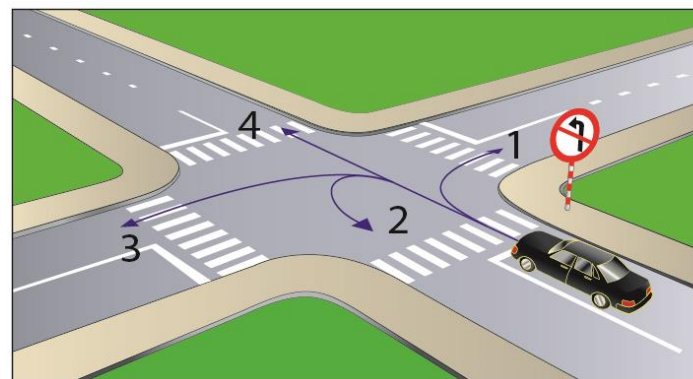
1. Cả 3 hướng.
2. Hướng 1 và 3.
3. Hướng 1.

Câu 349: Theo hướng mũi tên, hướng nào xe không được phép đi?



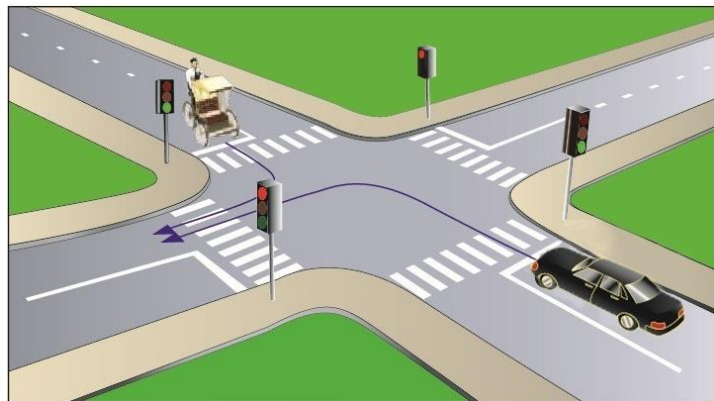
1. Hướng 2 và 5.
2. Hướng 1.

Câu 350: Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe ô tô không được phép đi?



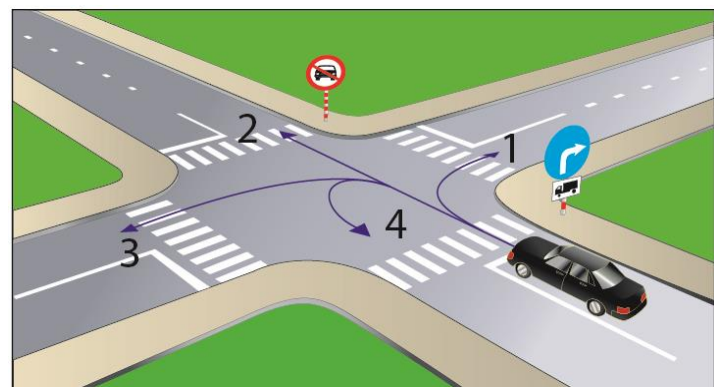
1. Hướng 1 và 2.
2. Hướng 3.
3. Hướng 1 và 4.
4. Hướng 2 và 3.

Câu 351: Xe nào được quyền đi trước trong trường hợp này?



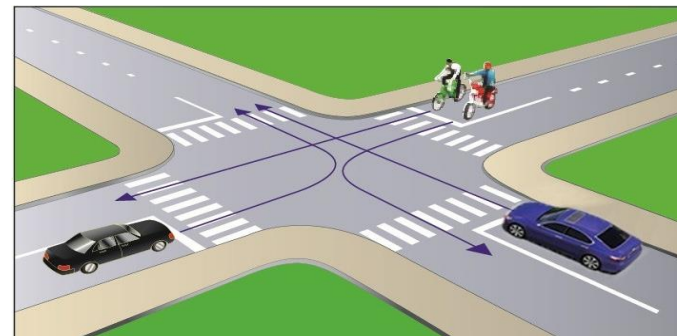
- 1. Xe ô tô con.
- 2. Xe xích lô.

Câu 352: Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe ô tô con được phép đi?



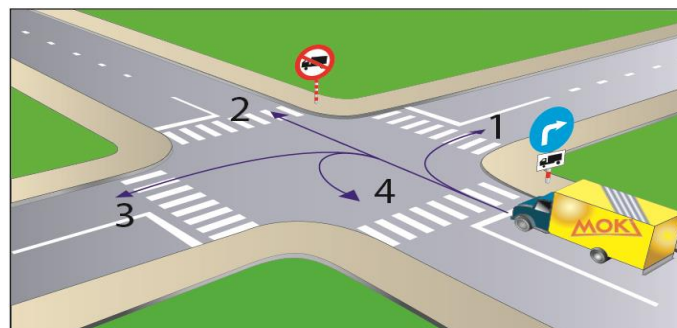
- 1. Hướng 1.
- 2. Hướng 1, 3 và 4.
- 3. Hướng 2, 3 và 4.
- 4. Cả bốn hướng.

Câu 353: Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



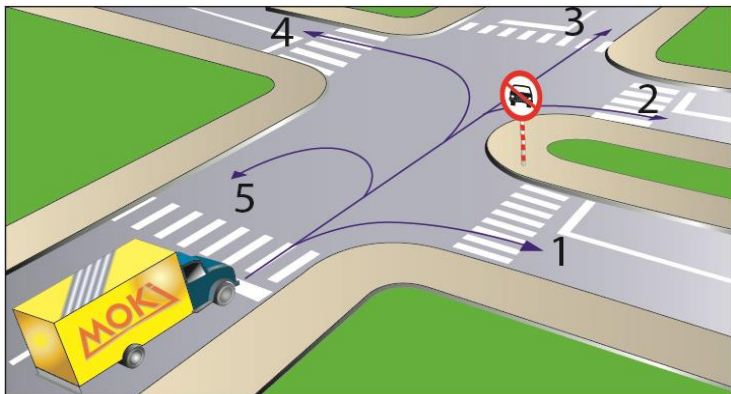
- 1. Xe ô tô màu xanh, xe mô tô, xe ô tô màu đen, xe đạp.
- 2. Xe ô tô màu đen, xe đạp, xe mô tô, xe ô tô màu xanh.
- 3. Xe ô tô màu xanh, xe ô tô màu đen, xe mô tô + xe đạp.
- 4. Xe mô tô + xe đạp, xe ô tô màu xanh, xe ô tô màu đen.

Câu 354: Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe ô tô tải được phép đi?



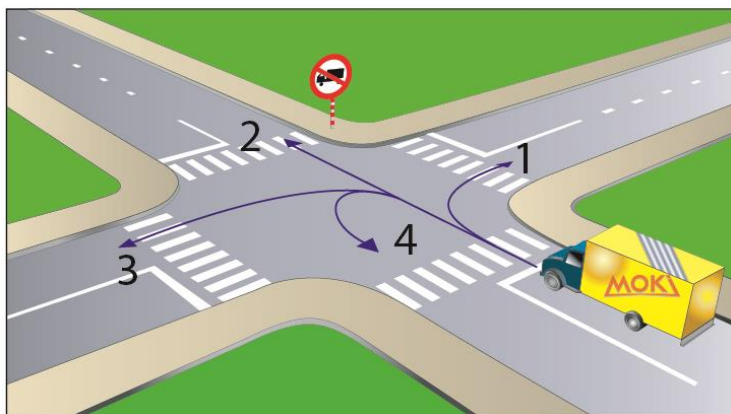
- 1. Hướng 1.
- 2. Hướng 1, 3 và 4.
- 3. Hướng 1, 2 và 3.
- 4. Cả bốn hướng.

Câu 355: Những hướng nào xe ô tô tải được phép đi?



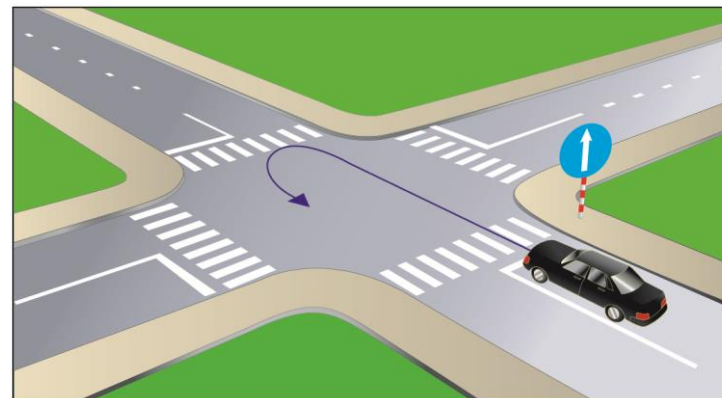
- | | |
|------------------|---------------------|
| 1. Hướng 1. | 3. Hướng 1 và 5. |
| 2. Hướng 1 và 4. | 4. Hướng 1, 4 và 5. |

Câu 356: Những hướng nào xe ô tô tải được phép đi?



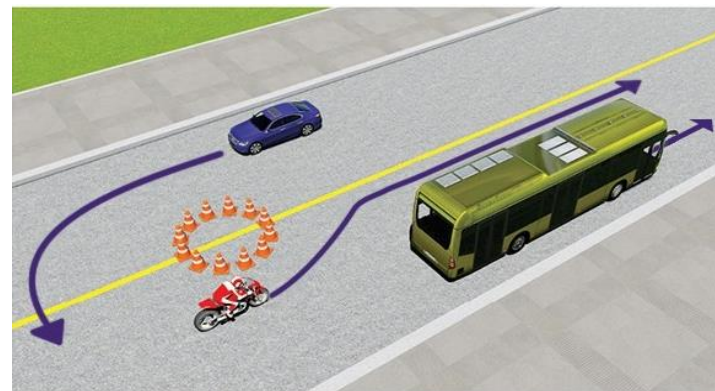
- | | |
|------------------|---------------------|
| 1. Cả bốn hướng. | 3. Hướng 2, 3 và 4. |
| 2. Trừ hướng 2. | 4. Trừ hướng 4. |

Câu 357: Xe ô tô con đi theo chiều mũi tên có vi phạm quy tắc giao thông không?



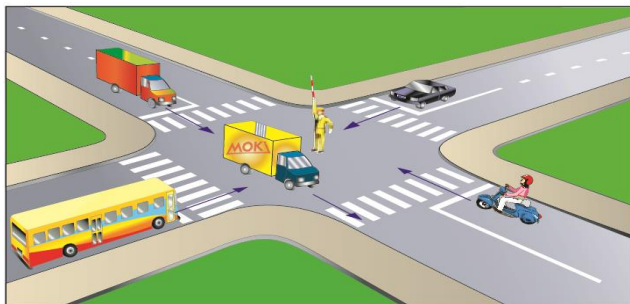
- | | |
|-------------------|-------------|
| 1. Không vi phạm. | 2. Vi phạm. |
|-------------------|-------------|

Câu 358: Theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



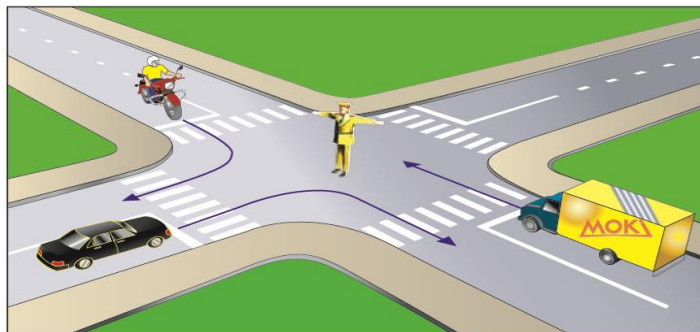
- | | |
|-------------------|-----------------------------|
| 1. Xe ô tô khách. | 3. Xe ô tô con. |
| 2. Xe mô tô. | 4. Xe ô tô con và xe mô tô. |

Câu 359: Theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông, các xe đi như thế nào là đúng?



1. Các xe ở phía tay phải và tay trái của người điều khiển được phép đi thẳng.
2. Cho phép các xe ở mọi hướng được rẽ phải.
3. Tất cả các xe phải đứng lại trước ngã tư, trừ những xe đã ở trong ngã tư được phép tiếp tục đi.

Câu 360: Theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông, xe nào được phép đi?



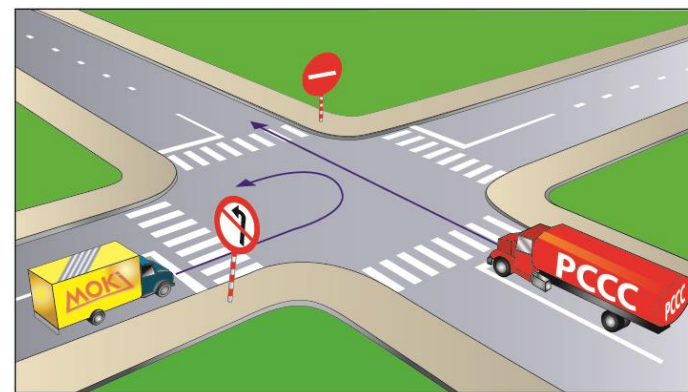
1. Xe mô tô, xe ô tô con.
2. Xe ô tô con, xe ô tô tải.
3. Xe mô tô, xe ô tô tải.
4. Cả ba xe.

Câu 361: Xe ô tô con vượt xe ô tô tải như trường hợp này có đúng không?



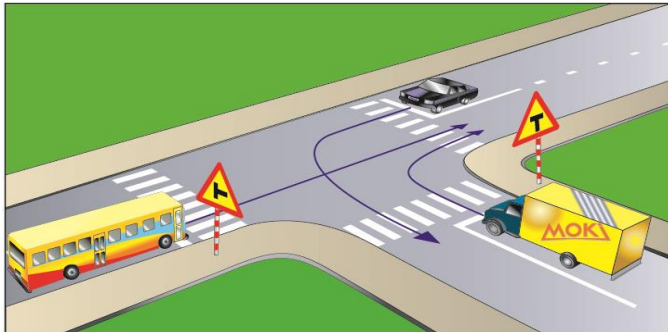
1. Đúng.
2. Không đúng.

Câu 362: Đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



1. Xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ.
2. Xe ô tô tải.
3. Cả 2 xe đều đúng.

Câu 363: Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



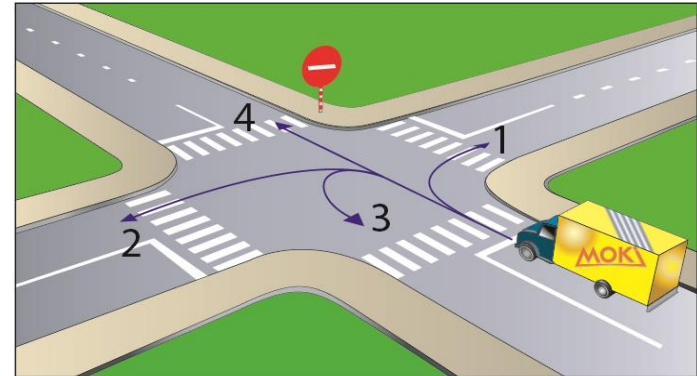
1. Xe ô tô khách, xe ô tô tải, xe ô tô con.
2. Xe ô tô con và xe ô tô tải, xe ô tô khách.
3. Xe ô tô tải, xe ô tô khách, xe ô tô con.

Câu 364: Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



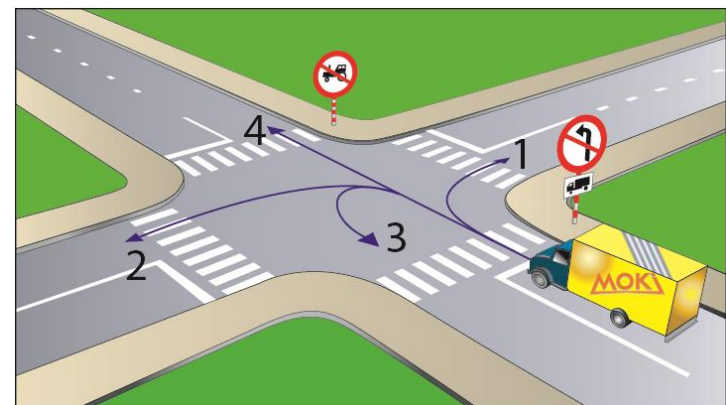
1. Xe ô tô khách và xe ô tô tải, xe ô tô con.
2. Xe ô tô tải, xe ô tô khách, xe ô tô con.
3. Xe ô tô con, xe ô tô khách, xe ô tô tải.

Câu 365: Những hướng nào xe ô tô tải được phép đi?



1. Cả bốn hướng.
2. Hướng 1 và 2.
3. Trừ hướng 4.

Câu 366: Những hướng nào xe ô tô tải được phép đi?



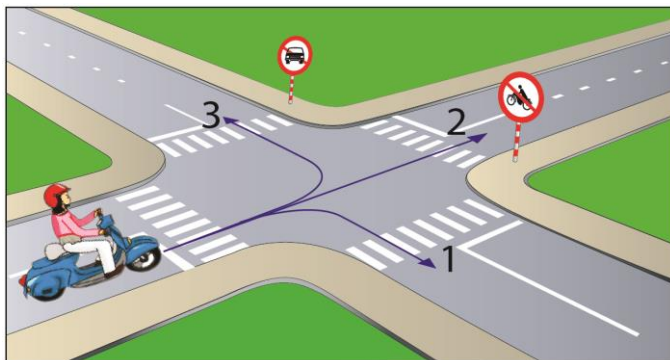
1. Cả bốn hướng.
2. Hướng 1, 2 và 3.
3. Hướng 1, 3 và 4.

Câu 367: Theo tín hiệu đèn, xe nào chấp hành đúng quy tắc giao thông?



- 1. Xe ô tô khách, xe mô tô.
- 2. Xe ô tô tải, xe mô tô.
- 3. Xe ô tô con, xe ô tô tải.
- 4. Tất cả các loại xe trên.

Câu 368: Theo hướng mũi tên, những hướng nào xe mô tô được phép đi?



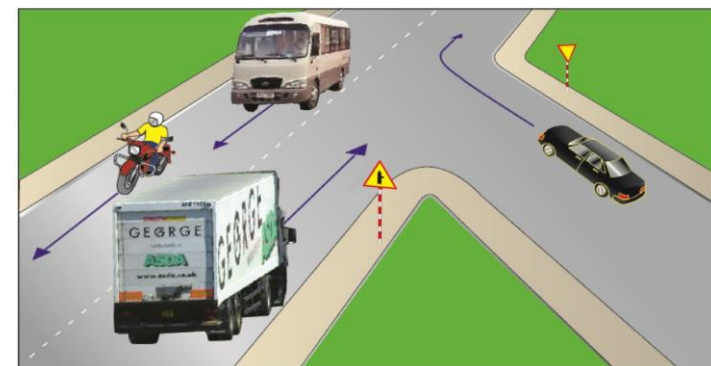
- 1. Cả ba hướng.
- 2. Hướng 1 và 2.
- 3. Hướng 1 và 3.
- 4. Hướng 2 và 3.

Câu 369: Theo tín hiệu đèn, xe nào phải dừng lại là đúng quy tắc giao thông?



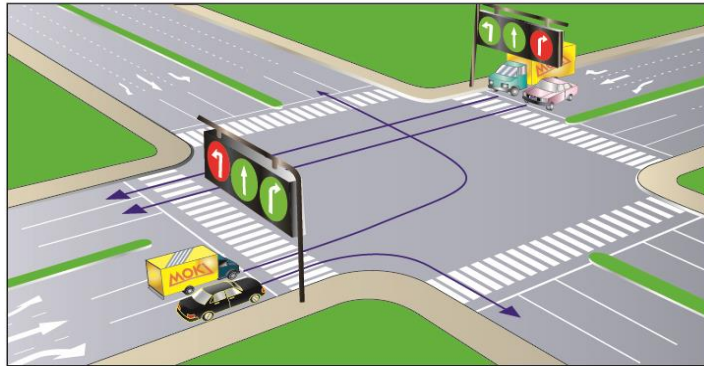
- 1. Xe ô tô khách, xe mô tô.
- 2. Xe ô tô tải, xe mô tô.
- 3. Xe ô tô con, xe ô tô tải.

Câu 370: Xe nào phải nhường đường là đúng quy tắc giao thông?



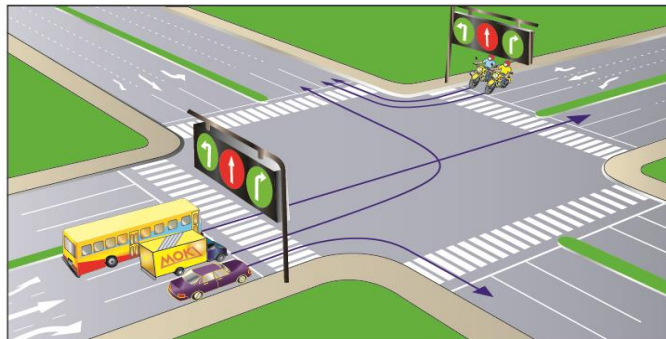
- 1. Xe ô tô tải.
- 2. Xe ô tô khách.
- 3. Xe ô tô con.

Câu 371: Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



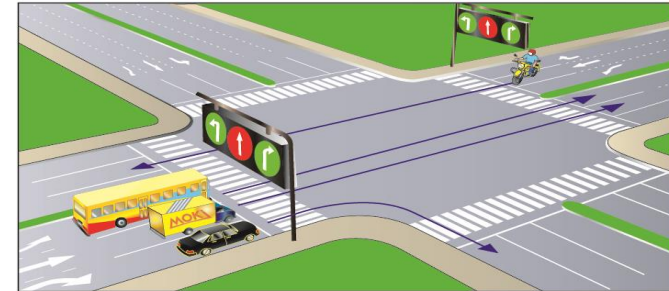
1. Xe ô tô con.
2. Xe ô tô tải.
3. Xe ô tô con, xe ô tô tải.

Câu 372: Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



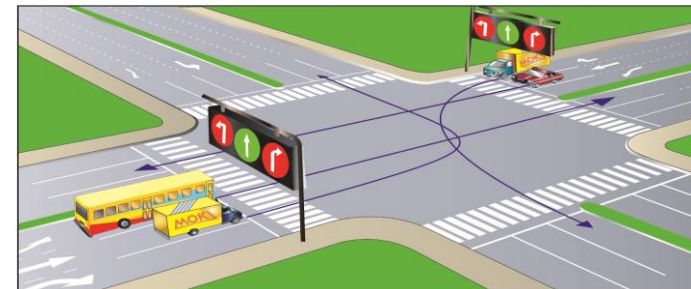
1. Xe ô tô tải, xe ô tô con.
2. Xe ô tô khách, xe ô tô con.
3. Xe ô tô khách, xe ô tô tải.

Câu 373: Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



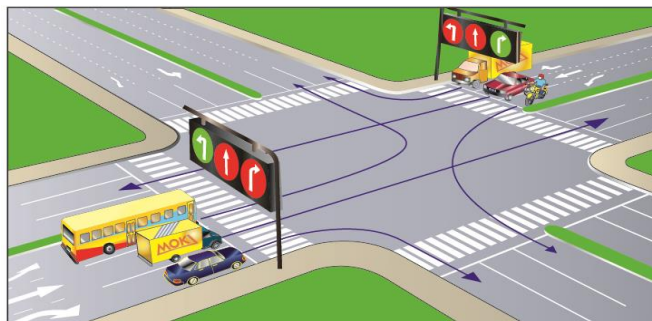
1. Xe ô tô con, xe ô tô tải, xe ô tô khách.
2. Xe ô tô tải, xe ô tô khách, xe mô tô.
3. Xe ô tô khách, xe mô tô, xe ô tô con.
4. Cả 4 xe.

Câu 374: Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



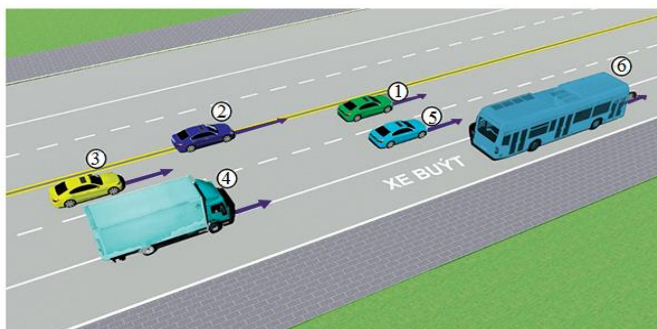
1. Xe ô tô khách, xe ô tô tải.
2. Xe ô tô khách, xe ô tô con.
3. Xe ô tô con, xe ô tô tải.
4. Xe ô tô khách, xe ô tô tải, xe ô tô con.

Câu 375: Các xe đi theo hướng mũi tên, xe nào chấp hành quy tắc giao thông?



- 1. Xe ô tô tải, xe mô tô.
- 2. Xe ô tô khách, xe mô tô.
- 3. Xe ô tô tải, xe ô tô con.
- 4. Xe mô tô, xe ô tô con.

Câu 376: Trong hình dưới đây, những xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



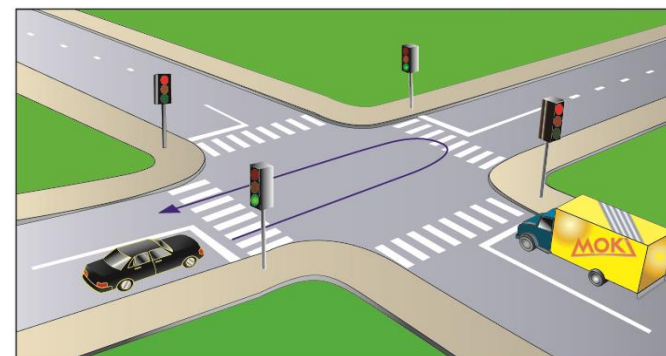
- 1. Xe ô tô con (1), xe ô tô con (2), xe ô tô tải (4).
- 2. Xe ô tô tải (4), xe ô tô con (5), xe buýt (6).
- 3. Xe ô tô tải (4), xe ô tô con (2).
- 4. Xe ô tô con (2), xe ô tô con (3).

Câu 377: Theo tín hiệu đèn, xe nào phải dừng lại là đúng quy tắc giao thông?



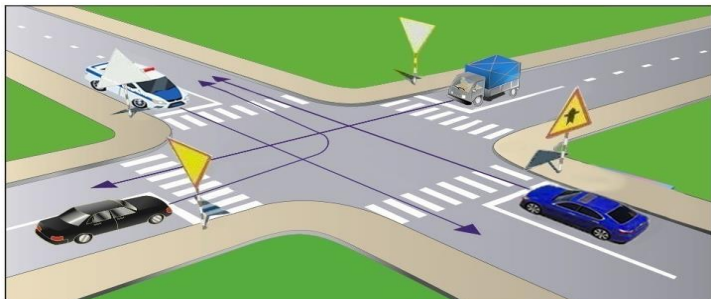
- 1. Xe ô tô khách, xe mô tô.
- 2. Xe ô tô tải, xe mô tô.
- 3. Xe ô tô con, xe ô tô tải.

Câu 378: Xe ô tô con quay đầu xe đi ngược lại như hình vẽ dưới đây có vi phạm quy tắc giao thông không?



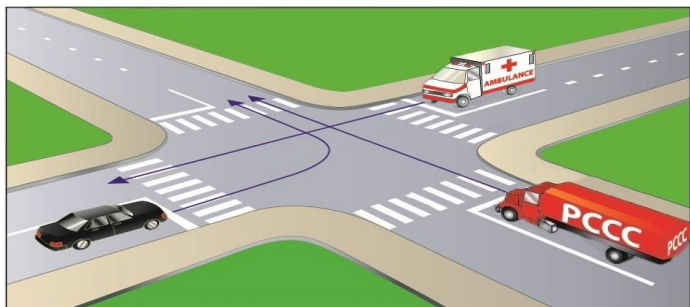
- 1. Không vi phạm.
- 2. Vi phạm.

Câu 379: Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



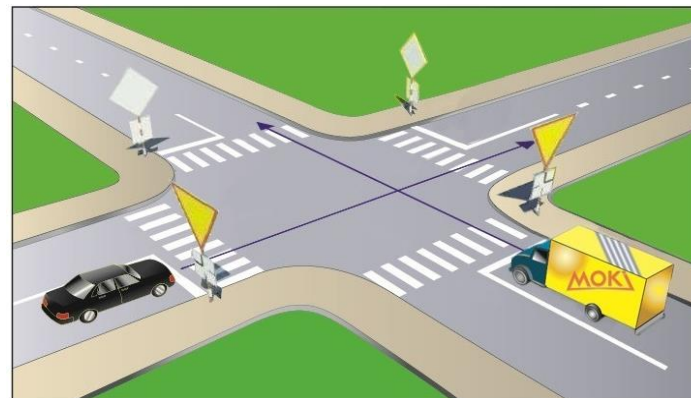
1. Xe công an, xe ô tô màu đen, xe ô tô tải, xe ô tô màu xanh.
2. Xe công an, xe ô tô màu xanh, xe ô tô tải, xe ô tô màu đen.
3. Xe ô tô màu đen, xe công an, xe ô tô màu xanh, xe ô tô tải.
4. Xe công an, xe ô tô màu xanh, xe ô tô màu đen, xe ô tô tải.

Câu 380: Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



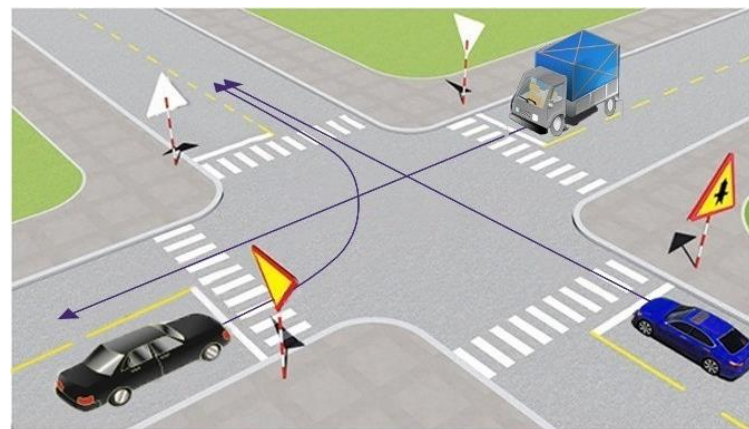
1. Xe chữa cháy, xe cứu thương, xe ô tô con.
2. Xe chữa cháy, xe ô tô con, xe cứu thương.
3. Xe cứu thương, xe chữa cháy, xe ô tô con.

Câu 381: Xe nào phải nhường đường là đúng quy tắc giao thông?



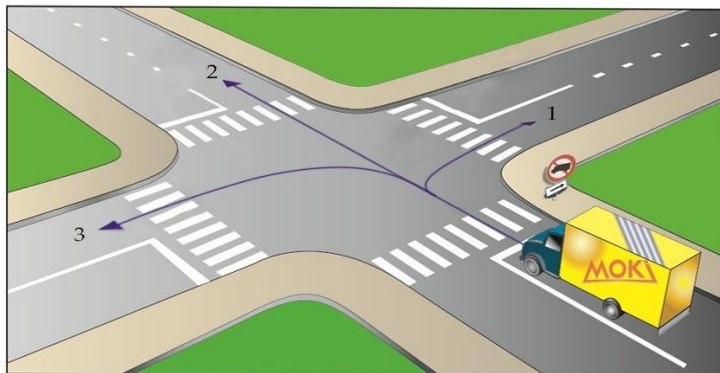
1. Xe ô tô con.
2. Xe ô tô tải.

Câu 382: Xe nào được quyền đi trước?



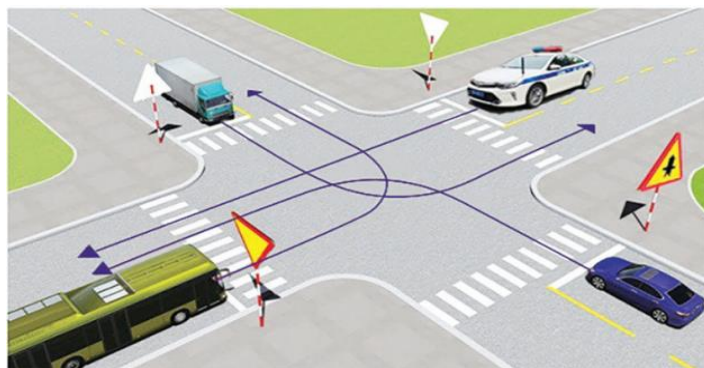
1. Xe ô tô tải.
2. Xe ô tô con màu đen.
3. Xe ô tô con màu xanh.

Câu 383: Những hướng nào xe ô tô tải được phép đi?



1. Hướng 2 và 3. 2. Hướng 2. 3. Cả 3 hướng.

Câu 384: Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



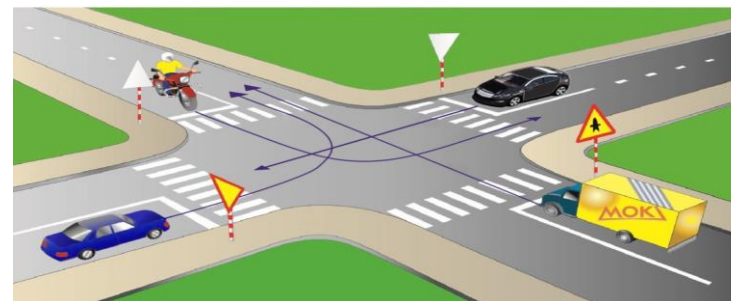
1. Xe công an, xe ô tô con, xe ô tô tải, xe ô tô khách.
 2. Xe ô tô con, xe ô tô khách và xe công an, xe ô tô tải.
 3. Xe công an, xe ô tô con, xe ô tô khách, xe ô tô tải.
 4. Xe ô tô con, xe ô tô tải, xe ô tô khách, xe công an.

Câu 385: Xe nào được quyền đi trước trong trường hợp này?



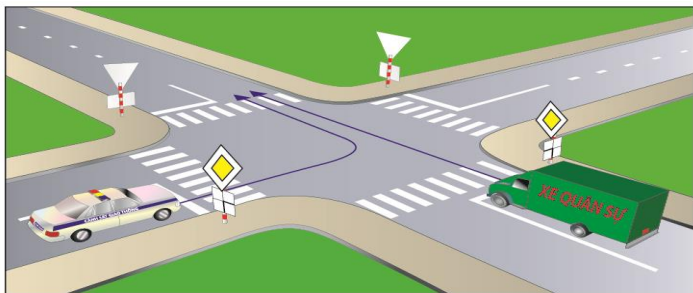
1. Xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp.
 2. Xe chữa cháy đi làm nhiệm vụ.

Câu 386: Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



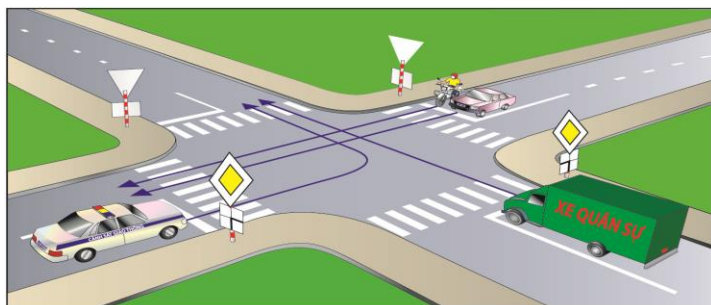
1. Xe ô tô tải, xe mô tô, xe ô tô màu đen, xe ô tô màu xanh.
 2. Xe ô tô tải, xe ô tô màu đen, xe ô tô màu xanh, xe mô tô.
 3. Xe ô tô màu đen, xe ô tô tải, xe ô tô màu xanh, xe mô tô.
 4. Xe mô tô, xe ô tô màu đen, xe ô tô màu xanh, xe ô tô tải.

Câu 387: Trong trường hợp này xe nào được quyền đi trước?



1. Xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp.
2. Xe quân sự.

Câu 388: Trong trường hợp này, thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



1. Xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, xe quân sự, xe ô tô + xe mô tô.
2. Xe quân sự, xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp, xe ô tô + xe mô tô.
3. Xe ô tô + xe mô tô, xe quân sự, xe công an đi làm nhiệm vụ khẩn cấp.

Câu 389: Đồng chí điều khiển xe chạy theo hướng nào là đúng quy tắc giao thông?



1. Hướng 2.
2. Hướng 1 và 2.
3. Tất cả các hướng trừ hướng 3.
4. Tất cả các hướng trừ hướng 4.

Câu 390: Xe nào phải nhường là đúng quy tắc giao thông?



1. Xe ô tô màu vàng (1).
2. Xe ô tô màu xanh (2).

Câu 391: Xe nào đi trước là đúng quy tắc giao thông?



1. Xe của đồng chí.
2. Xe ô tô con.

Câu 392: Trong trường hợp này, đồng chí có thể quay đầu xe như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



1. Quay đầu theo hướng 1.
2. Quay đầu theo hướng 2.

Câu 393: Thứ tự các xe đi như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



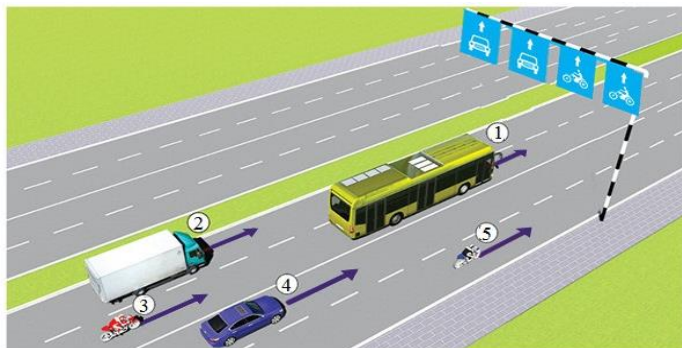
1. Xe ô tô con và xe ô tô tải, xe của đồng chí.
2. Xe của đồng chí, xe ô tô tải, xe ô tô con.
3. Xe của đồng chí và xe ô tô con, xe ô tô tải.
4. Xe của đồng chí, xe ô tô tải + xe ô tô con.

Câu 394: Khi muốn vượt xe ô tô khách, đồng chí phải làm gì là đúng quy tắc giao thông?



1. Tăng tốc cho xe chạy vượt qua.
2. Bật tín hiệu báo hiệu bằng đèn hoặc còi, khi đủ điều kiện an toàn, tăng tốc cho xe chạy vượt qua.
3. Đánh lái sang làn bên trái và tăng tốc cho xe chạy vượt qua.

Câu 395: Trong hình dưới đây, những xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



1. Xe ô tô khách (1), xe mô tô (3).
2. Xe ô tô con (4), xe mô tô (3).
3. Xe ô tô tải (2), xe mô tô (5).
4. Xe ô tô tải (2), xe ô tô khách (1).

Câu 396: Đồng chí có được vượt xe phía trước trong ngã tư để đi thẳng hay không?



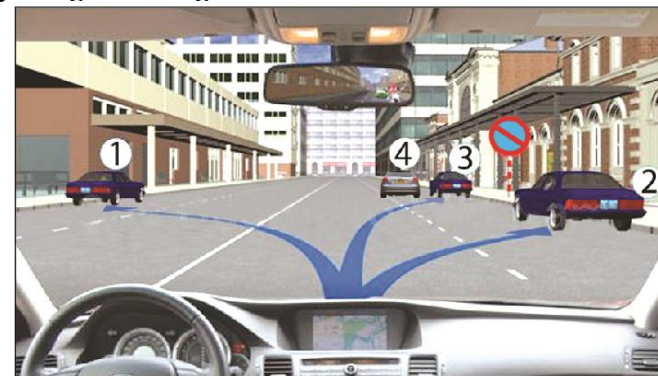
1. Được vượt.
2. Cấm vượt.

Câu 397: Xe của đồng chí có được phép vượt xe mô tô phía trước không?



1. Được vượt.
2. Không được vượt.

Câu 398: Đồng chí dừng xe tại vị trí nào là đúng quy tắc giao thông?



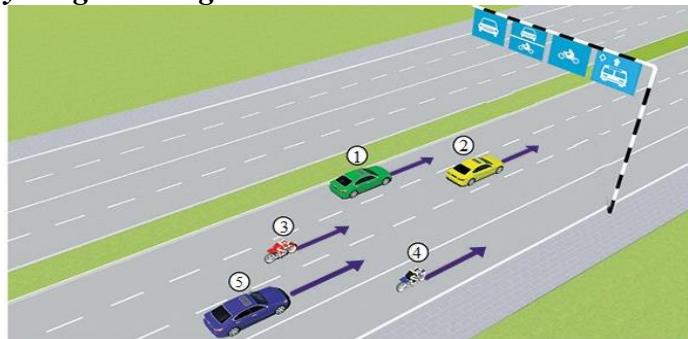
1. Vị trí 1 và 2.
2. Vị trí 2 và 4.
3. Vị trí 2 và 3.
4. Cả 4 vị trí.

Câu 399: Xe của đồng chí được đỗ ở vị trí nào trong tình huống này?



1. Được phép đỗ ở vị trí 1. 3. Được phép đỗ ở vị trí 1 và 2.
2. Được phép đỗ ở vị trí 2. 4. Không được phép đỗ ở vị trí 1 và 2.

Câu 400: Trong hình dưới, những xe nào vi phạm quy tắc giao thông?



1. Xe ô tô con (2), xe mô tô (3). 3. Xe ô tô con (5), xe mô tô (4).
2. Xe ô tô con (1), xe mô tô (3). 4. Tất cả các loại xe trên.

Câu 401: Đồng chí phải điều khiển xe rẽ trái như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



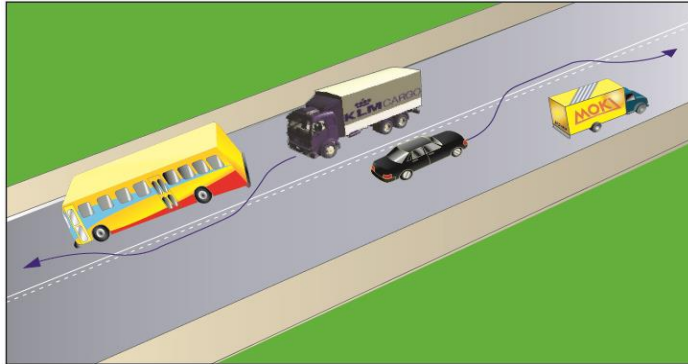
1. Rẽ trái ngay trước xe ô tô tải.
2. Nhường đường cho xe buýt.
3. Nhường đường cho xe ô tô tải và xe buýt.

Câu 402: Khi xe phía trước đang lùi ra khỏi nơi đỗ, đồng chí xử lý như thế nào?



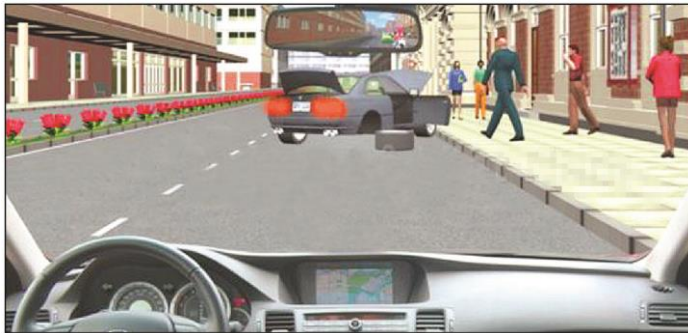
1. Chuyển sang nửa đường bên trái để tiếp tục đi.
2. Bấm còi, nháy đèn báo hiệu để tiếp tục đi.
3. Giảm tốc độ, dừng lại và nhường đường.

Câu 403: Xe nào vượt đúng quy tắc giao thông?



1. Xe ô tô tải.
2. Cả hai xe.
3. Xe ô tô con.

Khi điều khiển xe trên đường, gặp chướng ngại vật (xe hỏng phía trước) đồng chí phải làm gì?



1. Đánh lái sang trái cho xe vượt qua.
2. Giảm tốc độ, quan sát phía trước, phía sau, khi đủ điều kiện an toàn, bật tín hiệu bằng đèn, còi rồi cho xe chạy vượt qua.
3. Cấm vượt.

Câu 405: Trong trường hợp này, đồng chí xử lý như thế nào là đúng quy tắc giao thông?



1. Nhường đường cho xe đạp và xe ô tô khách.
2. Nhường đường cho xe đạp và đi trước xe ô tô khách.
3. Nhường đường cho xe ô tô khách và đi trước xe đạp.

Câu 406: Xe kéo nhau trong trường hợp này đúng quy định không?



1. Không đúng.
2. Đúng.